

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**KHOA LUẬT**

**AN ĐẮC HÙNG**

**XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH  
TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN**

*Chuyên ngành* : Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật

*Mã số* : 60 38 01

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI - 2012**

**Công trình được hoàn thành  
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

*Người hướng dẫn khoa học*: GS.TS Phạm Hồng Thái

*Phản biện 1*:

*Phản biện 2*:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại  
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi ..... giờ ....., ngày ..... tháng ..... năm 2012.

## MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang		
<i>Trang phụ bì</i>			
<i>Lời cam đoan</i>			
<i>Mục lục</i>			
<i>Danh mục các bảng</i>			
<b>MỞ ĐẦU</b>	1		
<b>Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN</b>	7		
1.1. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	7	2.1. Thực trạng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan	57
1.1.1. Khái niệm vi phạm hành chính	7	2.1.1. Về các quy định mang tính nguyên tắc	57
1.1.2. Khái niệm vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	9	2.1.2. Về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan và mức xử phạt	58
1.1.3. Đặc điểm của vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	13	2.2. Thực trạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan	74
1.2. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	14	2.2.1. Tình hình vi phạm những năm gần đây	74
1.2.1. Khái niệm xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	14	2.2.2. Các hình thức vi phạm chính	78
1.2.2. Đặc điểm của xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	16	2.3. Thực trạng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan	81
1.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	19	2.3.1. Những kết quả đạt được	81
1.3. Cơ sở pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	22	2.3.2. Những tồn tại, vướng mắc trong công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan	84
1.3.1. Các loại vi phạm hành chính về hải quan	22	<b>Chương 3: PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN</b>	91
1.3.2. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính và nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	24	3.1. Hoàn thiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính về hải quan	91
1.3.3. Thời hiệu xử phạt và hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	32	3.1.1. Thể chế hóa các chủ trương chính sách của Đảng, phù hợp Hiến pháp và pháp luật	92
1.3.4. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	38	3.1.2. Đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, hiện đại hoá hải quan	94
1.3.5. Trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	44	3.1.3. Phù hợp điều ước quốc tế liên quan đến lĩnh vực hải quan mà Việt Nam ký kết, gia nhập	95
1.3.6. Pháp luật hải quan một số nước về xử phạt vi phạm hành chính	52	3.1.4. Khắc phục những tồn tại thiếu sót đối với các qui định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	97
<b>Chương 2: THỰC TRẠNG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN</b>	57	3.2. Một số giải pháp hoàn thiện các qui định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan ở nước ta hiện nay	99
		3.2.1. Hoàn thiện pháp luật	99
		3.2.2. Tổ chức thực hiện các qui định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	116
		3.2.3. Bồi dưỡng ý thức pháp luật	124
		3.2.4. Một số giải pháp khác	129
		<b>KẾT LUẬN</b>	130



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Hoạt động hải quan là một hoạt động kiểm tra, giám sát của Nhà nước nhằm đảm bảo quản lý nhà nước đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Ngành Hải quan không ngừng kiểm soát chặt chẽ các hoạt động xuất nhập khẩu, kiểm soát thương mại, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm trong lĩnh vực hải quan.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ của ngành hải quan luôn gắn liền với việc thực hiện các quy định của pháp luật hải quan, trong đó có vấn đề xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan. Thực tiễn công tác cho thấy, tình hình vi phạm hành chính của các tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực hải quan ngày một nhiều, số vụ vi phạm ngày càng tăng, thủ đoạn ngày một tinh vi. Để kiểm soát chặt chẽ cũng như xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, đòi hỏi phải nắm chắc các cơ sở pháp lý, trình tự thủ tục luật định trong xử phạt vi phạm hành chính, góp phần vào việc ngăn chặn và xử lý kịp thời mọi hành vi vi phạm.

Vì vậy, vấn đề bức xúc, cấp bách hiện nay được đề tài quan tâm đặt ra là phải nghiên cứu đánh giá, xác định một cách khái quát, cũng như cụ thể về thực trạng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan góp phần ngăn chặn và xử lý mọi hành vi vi phạm trong lĩnh vực hải quan.

### 2. Mục tiêu của đề tài

- Hệ thống hóa và làm rõ một số vấn đề lý luận của pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;
- Nghiên cứu thực trạng của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan và thực trạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;
- Đề xuất, kiến nghị các giải pháp chủ yếu để hoàn thiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải ở nước ta hiện nay và trong thời gian tới;
- Kết quả nghiên cứu có thể được dùng như tài liệu tham khảo trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn áp dụng vấn đề này với ngành Hải quan và với mỗi cán bộ, công chức Hải quan.

### 3. Tình hình nghiên cứu

Hiện nay, tại Việt Nam đã có một số công trình nghiên cứu về pháp luật hải quan và xử lý vi phạm hành chính, có những bài viết theo quan niệm khoa học

pháp lý có đề cập đến vấn đề xử phạt vi phạm hành chính nhưng cũng chỉ ở mức độ khái lược. Tiêu biểu là: "*Tìm hiểu về xử phạt vi phạm hành chính*", của tác giả Phạm Dũng - Hoàng Sao; Luận án tiến sĩ khoa học luật mã số 5.05.01, Hà Nội - 1996, đề tài "*Đổi mới và hoàn thiện pháp luật về hải quan ở nước ta hiện nay*", của tác giả Vũ Ngọc Anh; Đề tài khoa học "*Nghiên cứu một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan theo yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế*", của thạc sĩ Phùng Thị Bích Hương; Đề tài khoa học "*Trách nhiệm pháp lý của đối tượng nộp thuế đối với các hành vi vi phạm pháp luật hải quan về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu*", của tác giả Đào Thịnh Vinh...

Hay một số bài nghiên cứu trên Tạp chí Luật học, cũng như một số chuyên đề giảng dạy môn Xử lý vi phạm pháp luật, đấu tranh chống tội phạm trong lĩnh vực hải quan của Tổng cục hải quan có đề cập đến việc xử lý do vi phạm pháp luật về hải quan nhưng ở mức độ sơ lược, chưa tập trung vào vấn đề xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Trong các công trình nghiên cứu trên đây, trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn có liên quan, các tác giả mới giới thiệu, phân tích, đánh giá tổng quan một số khía cạnh về vi phạm pháp luật hải quan chứ không đề cập cụ thể, chi tiết cũng như định hướng riêng về thực trạng pháp luật vi phạm hành chính hải quan, cũng như chưa đưa ra phương hướng chuyên biệt để hoàn thiện pháp luật về lĩnh vực này.

Chính vì vậy, luận văn này là công trình nghiên cứu đầu tiên tương đối đầy đủ và toàn diện về vấn đề xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan, luận văn thực hiện các nội dung sau:

- Phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan để đưa ra các luận cứ khoa học và những lý giải mang tính lý luận nhằm góp phần định hướng hoàn thiện về pháp luật vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;
- Nêu những thực trạng về pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan cũng như những quy định mang tính nguyên tắc, hành vi vi phạm và mức xử phạt về vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan; đồng thời nêu được thực trạng vi phạm hành chính và thực trạng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;
- Đưa ra một số đề xuất, phương hướng, giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan và nâng cao hiệu quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Kết quả nghiên cứu có thể được dùng như tài liệu tham khảo trong nghiên cứu khoa học và thực tiễn áp dụng vấn đề này với ngành Hải quan và với mỗi cán bộ công chức hải quan.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

**Đối tượng nghiên cứu của đề tài:** Là những vấn đề có tính lý luận và thực tiễn đối với các quy định của pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan thời gian qua, những phương hướng và những giải pháp chủ yếu để từng bước hoàn thiện các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan trong thời gian tới.

**Phạm vi nghiên cứu:** Trong phạm vi một luận văn tốt nghiệp và với tất cả khả năng cho phép, người viết luận văn cố gắng nghiên cứu một cách tổng quát về những vấn đề cơ bản thuộc nội dung của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan dưới góc độ lý luận và thực tiễn ban hành, áp dụng và thi hành các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan.

#### **5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

Luận văn được thực hiện dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác -Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và Pháp luật: "Nhà nước của dân, do dân và vì dân", quan điểm về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quan điểm có tính lý luận của Đảng, những chủ trương, chính sách chỉ đạo công cuộc đổi mới, mở cửa đất nước.

Luận văn sử dụng các phương pháp: kết hợp lý luận với thực tiễn, phương pháp phân tích; tổng hợp; phương pháp hệ thống...

#### **6. Ý nghĩa khoa học và đóng góp của luận văn**

- Là luận văn triển khai nghiên cứu có hệ thống những vấn đề có tính chất lý luận về vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan, đặc điểm vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan; những kinh nghiệm pháp luật hải quan thế giới và pháp luật xử phạt vi phạm hành chính về hải quan của một số nước;

- Luận văn phân tích và khái quát thực trạng chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước, thực trạng xây dựng, thực hiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan ở giai đoạn hiện nay. Phân tích, lý giải cơ sở khoa học những vấn đề có tính chất đặc trưng của pháp luật xử phạt vi phạm hành

chính trong lĩnh vực hải quan suốt quá trình mở cửa, hội nhập, xây dựng, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của nước ta;

- Đề xuất một số giải pháp để hoàn thiện, nâng cao hiệu quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, chương trình hiện đại hóa hải quan, áp dụng phương pháp quản lý rủi ro, áp dụng thủ tục hải quan điện tử, thông quan tự động,...

#### **7. Kết cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

*Chương 1:* Những vấn đề lý luận về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan

*Chương 2:* Thực trạng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan

*Chương 3:* Phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan

#### *Chương 1*

### **NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN**

#### **1.1. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

Theo quy định tại Điều 1, Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan và Nghị định số 18/2009/NĐ-CP ngày 18/02/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan và Điều 1, Mục 1, Chương I, Thông tư số 193/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thi hành Nghị định số 97/2007/NĐ-CP và Nghị định số 18/2009/NĐ-CP: *Vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan là hành vi do cá nhân, tổ chức thực hiện một cách cố ý, hay vô ý xâm phạm tới các quan hệ xã hội được các quy định quản lý nhà nước về hải quan điều chỉnh, bảo vệ, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt.*

## **1.2. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

Theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2007, 2008), xử lý vi phạm hành chính bao gồm: xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp xử lý hành chính khác. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan là một bộ phận trong pháp luật xử phạt vi phạm hành chính về hải quan.

Theo nghị định 97/2007/NĐ-CP thì xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan là việc áp dụng hình thức xử phạt chính (*cảnh cáo; phạt tiền*), hình thức xử phạt bổ sung (*tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề; tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính*), các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính. Nghiên cứu những quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan là vấn đề có ý nghĩa rất lớn, góp phần quan trọng trong việc ngăn chặn và xử lý nghiêm minh mọi hành vi vi phạm hành chính, tăng cường trật tự, kỷ cương trong quản lý nhà nước về hải quan, khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan gây ra.

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan có một số đặc điểm riêng, thể hiện:

*Thứ nhất*, việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật do nhiều cơ quan ban hành.

*Thứ hai*, hoạt động áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính do nhiều cơ quan, nhiều người có thẩm quyền thực hiện.

*Thứ ba*, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan thường gắn với yếu tố nước ngoài

*Thứ tư*, trong lĩnh vực hải quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính chỉ được thực hiện quyền xử phạt vi phạm hành chính của mình trong phạm vi thẩm quyền đã được xác định.

*Thứ năm*, trong khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Bộ Tài chính có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống vi phạm pháp luật hành chính

## **1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan bản chất cũng giống như xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác, nên cũng chịu ảnh

hưởng của các yếu tố: Chất lượng của pháp luật; Tổ chức thực hiện pháp luật; Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật và xử lý nghiêm minh những vi phạm pháp luật; Ý thức pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân.

## **1.4. Cơ sở pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

Các nhóm hành vi vi phạm cụ thể được quy định tại Nghị định số 97/2007/NĐ-CP và Nghị định số 18/2009/NĐ-CP và các quy định khác của Chính phủ quy định việc xử phạt vi phạm hành chính bao gồm: Vi phạm các quy định của pháp luật về thủ tục hải quan; Vi phạm các quy định của pháp luật về kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Vi phạm các quy định của pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Vi phạm các quy định của pháp luật về xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa, hành lý, ngoại hối, vàng, tiền Việt Nam, kim khí quý, đá quý, cổ vật, văn hóa phẩm, bưu phẩm, vật dụng trên phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và các tài sản khác; vi phạm các quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh phương tiện vận tải; Hành vi buôn lậu hoặc vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới mà không phải là tội phạm và theo qui định của pháp luật phải bị xử phạt hành chính về hải quan.

Trong từng nhóm vi phạm, Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về hải quan qui định cụ thể từng hành vi vi phạm và chế tài xử phạt tương ứng bảo đảm việc xử phạt được thực hiện tuân thủ đầy đủ theo nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính nói chung và đặc thù trong lĩnh vực hải quan nói riêng. Tổ chức, cá nhân vi phạm một trong các hành vi trên dù với lỗi cố ý hay vô ý đều bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Những cán bộ, công chức hải quan có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan mà gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân thì cơ quan hải quan phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

## **1.5. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính và nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

*Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan:*

- Mọi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan phải được phát hiện kịp thời và phải bị đình chỉ ngay. Việc xử phạt vi phạm hành chính phải được tiến hành kịp thời, công minh, triệt để. Mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

- Cá nhân, tổ chức chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính khi thực hiện hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 97/2007/NĐ-CP hoặc các Nghị định khác của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực hải quan. Cá

nhân, tổ chức đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính mà từ chối nhận hàng thì vẫn phải chịu trách nhiệm đối với hành vi vi phạm do mình thực hiện.

- Việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực hải quan phải do người có thẩm quyền xử phạt. Người không có thẩm quyền hoặc vượt quá thẩm quyền thì không được xử phạt.

- Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính một lần. Nhiều cá nhân, tổ chức cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi cá nhân, tổ chức vi phạm đều bị xử phạt. Cá nhân, tổ chức thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm.

- Việc xử phạt vi phạm hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân của người vi phạm và những tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng để quyết định hình thức xử phạt, mức xử phạt và các biện pháp xử lý thích hợp.

- Không xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp quy định tại Điều 7 Nghị định 97/2007/NĐ-CP.

*Nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan:*

- Việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các hình thức xử phạt, các biện pháp khắc phục hậu quả, áp dụng các biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan phải tuân thủ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Luật Quản lý thuế, Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 128/2008/NĐ-CP; Nghị định số 97/2007/NĐ-CP và Nghị định số 18/2009/NĐ-CP.

- Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp văn bản có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.

- Trong trường hợp Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan và văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

- Trường hợp Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định khác nhau về cùng một vấn đề, do cùng một cơ quan ban hành thì áp dụng văn bản được ban hành sau cùng.

- Trường hợp Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan và văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan khác không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi xảy ra trước ngày văn bản có hiệu lực thì áp dụng văn bản mới.

- Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan xảy ra trước thời điểm Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP có hiệu lực thì hành, nhưng tại thời điểm xử phạt, Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP đã có hiệu lực thì việc xử phạt áp dụng theo quy định của Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP nếu Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn.

- Các hành vi vi phạm hành chính được quy định tại các văn bản pháp luật khác liên quan đến lĩnh vực hải quan mà không được quy định tại Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP thì thực hiện xử phạt hành chính theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó.

- Các quy định khác về xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan không được nêu trong Nghị định 97/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP thì thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các quy định của pháp luật khác liên quan.

#### **1.6. Thời hiệu xử phạt, hình thức xử phạt và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

*Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan:* Thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại Điều 10 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và Điều 110 Luật Quản lý thuế.

*Hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan:* Căn cứ quy định của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 97/2007/NĐ-CP thì các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan gồm có: hình thức xử phạt chính (cảnh cáo, phạt tiền) và hình thức xử phạt bổ sung (tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề; tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính).

*Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan*

Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Hải quan được quy định tại Điều 34 Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính, Điều 28, 28a Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP.

### **1.7. Trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

Trong lĩnh vực hải quan, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính được chia làm 02 loại: Thủ tục đơn giản và thủ tục có lập biên bản.

Về nguyên tắc chung, việc xử phạt vi phạm hành chính trong ngành Hải quan phải được thực hiện thống nhất theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục đã được quy định tại Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 128/NĐ-CP, Nghị định số 97/2007/NĐ-CP và Nghị định số 18/2009/NĐ-CP, Thông tư số 193/2009/TT-BTC và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

## **Chương 2**

### **THỰC TRẠNG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN**

#### **2.1. Thực trạng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan**

Từ khi mới hình thành, qua quá trình phát triển những định chế về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan dần được hoàn thiện. Lúc đầu mới chỉ là những quy định đơn giản, thể hiện không tập trung đến nay đã được thể chế hóa trong một văn bản quy phạm pháp luật mang tính pháp lý cao. Nhìn lại quá trình đó và xem thực tế văn bản hiện nay, ta sẽ đánh giá được những ưu điểm, hạn chế bất cập của pháp luật xử lý vi phạm hành chính hiện nay.

##### *Về ưu điểm*

- Hệ thống pháp luật đồng bộ: Hiện nay, hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan được thể hiện trong các văn bản một cách tương đối đầy đủ. Các quy phạm trong Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 đã được Chính phủ quán triệt nghiêm thể chế hóa đồng bộ, đầy đủ theo đúng nguyên tắc, trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Các quy định của Luật Hải quan hiện nay có các chế tài áp dụng phù hợp trong Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002, Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2004 của Chính phủ và Nghị định số 18/2009/NĐ-CP ngày 18/02/2009 sửa đổi bổ sung Nghị định số 97/2007/NĐ-CP. Từ đó giúp phòng ngừa, ngăn chặn các vi phạm hành chính về Hải quan trong các hoạt động nghiệp vụ.

- Nhiều hành vi vi phạm được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình quản lý kinh tế mới.

- Các biện pháp xử phạt được tăng cường, bổ sung để phù hợp với thực tế hơn. Việc xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền, các biện pháp khắc phục hậu quả, biện pháp ngăn chặn hành chính được bổ sung mới hoặc tăng cường về mức độ thẩm quyền xử phạt.

##### *Về những mặt tồn tại*

- Thiếu đồng bộ, thống nhất với các văn bản pháp luật khác: Giữa Luật Hải quan và Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính quy định không thống nhất về nội dung liên quan đến thẩm quyền khám người, khám phương tiện vận tải, nơi cất giấu hàng hóa, tạm giữ người, phương tiện vận tải, hàng hóa.

- Còn tồn tại những qui định bất cập: Hầu hết các quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức phạt, các biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm hành chính về hải quan được quy định trong các văn bản dưới luật (pháp lệnh, nghị định). Điều này chưa đáp ứng việc đặt ra chuẩn mực pháp luật để điều chỉnh kinh tế, xã hội theo quan điểm xây dựng nhà nước pháp quyền.

- Còn nhiều qui định chưa được bảo vệ bằng các chế tài hành chính nếu không được tuân thủ.

- Văn bản quy phạm pháp luật quy định thiếu thống nhất, không chặt chẽ dẫn đến cách hiểu khác nhau, gây khó khăn cho quá trình áp dụng, xử lý vụ việc.

- Hành vi vi phạm, các hình thức xử phạt, thẩm quyền xử phạt chưa đáp ứng được quy trình thông quan điện tử. Pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan chưa quy định: hành vi vi phạm thủ tục hải quan điện tử là gì, chưa quy định khung xử phạt vi phạm, biện pháp áp dụng khắc phục hậu quả do vi phạm quy trình thủ tục hải quan điện tử. Và chưa quy định hành vi vi phạm hành chính về thông quan điện tử là gì, khung xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm quy định về thông quan điện tử.

- Mức xử phạt còn thiếu tính răn đe.

- Thời hiệu xử phạt chưa phù hợp với kỹ thuật quản lý rủi ro.

- Còn những điểm chưa phù hợp với công ước Kyoto.

#### **2.2. Thực trạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan**

##### **2.2.1. Tình hình vi phạm những năm gần đây**

Trong gần mười năm trở lại đây, tính từ năm 2002 đến nay, ngành Hải quan đã tiến hành bắt giữ và xử lý hơn một trăm nghìn vụ vi phạm pháp luật về hải quan, tang vật vi phạm trị giá nhiều nghìn tỷ đồng và số tiền phạt thu được cũng được lên hàng chục tỷ, thậm chí hàng trăm tỷ đồng mỗi năm. Trong đó số vụ vi



phạm hành chính luôn chiếm tỷ trọng lớn cả về số vụ và trị giá vi phạm. Có thể tham khảo số liệu thống kê giai đoạn 2006 - 2010 dưới đây:

**Bảng 2.1. Số liệu bắt giữ ngành Hải quan 5 năm giai đoạn 2006 -2010**

Hành vi vi phạm	Số vụ	Trị giá (Triệu VNĐ)
Buôn lậu	7.193	780.934,9
Ma túy	362	0,0
Vi phạm hành chính	59.096	1.184.011,7
Vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng giả	72	4.344,2
Vi phạm khác	724	1120.118,9
<b>Tổng cộng</b>	<b>71.131</b>	<b>2.089.409,7</b>

*Nguồn: Tổng cục Hải quan.*

Số liệu trên cho thấy trong 5 năm giai đoạn 2006-2010 số vụ vi phạm hành chính chiếm tới 83% tổng số các vụ vi phạm về pháp luật Hải quan. Trị giá các vụ vi phạm hành chính cũng chiếm tới 57% trên tổng giá trị các vụ vi phạm. Từ năm 2003 đến nay, số vụ vi phạm hành chính lên tới hơn chín mươi nghìn vụ và thu ngân sách tới hơn một nghìn sáu trăm tỷ đồng. Các con số dưới đây cho thấy tình trạng vi phạm hành chính khá phổ biến trong lĩnh vực Hải quan.

**Bảng 2.2. Số liệu thống kê số vụ vi phạm hành chính và kết quả thu nộp ngân sách nhà nước**

Năm	Kết quả thu nộp ngân sách nhà nước	
	Số vụ	Trị giá (triệu đồng)
2003	13.115	512.000
2004	9.627	320.000
2005	10.892	350.000
2006	11.995	196.000
2007	11.927	45.000
2008	11.915	127.000
2009	10.116	52.000
2010	11.615	69.000
9 tháng đầu năm 2011	6.967	46.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>92.730</b>	<b>1.671.000</b>

*Nguồn: Tổng cục Hải quan.*

So với số liệu của các năm trước khi Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính 2002 có hiệu lực thì số lượng các vụ vi phạm bị bắt giữ, xử lý có sự gia tăng (năm 2000 phát hiện và xử lý trên 6.400 vụ vi phạm, năm 2001 phát hiện và xử lý trên 8.600 vụ vi phạm, năm 2002 phát hiện và xử lý trên 7.300 vụ vi phạm, tổng số vụ vi phạm của 3 năm trước khi thực hiện Pháp lệnh xử lý vi phạm hành

chính 2002 khoảng trên 22.300 vụ vi phạm, con số này cũng chỉ tương đương với số vụ vi phạm của 2 năm 2003 và 2004 cộng lại).

Sau khi nghị định 138/2004/NĐ-CP ra đời dựa trên nguyên tắc cơ bản của Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính năm 2002, số vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan giảm rõ rệt, từ 13.115 vụ năm 2003 xuống còn 9.627 vụ năm 2004.

Đánh giá chung tình hình vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan giai đoạn 2006 - 2010 cho thấy có những thay đổi cơ bản. Từ năm 2006, thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan, cùng với việc thực hiện Luật Quản lý thuế, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu sửa đổi bổ sung,...và đẩy mạnh cải cách, hiện đại hóa hải quan, phương pháp quản lý hải quan dựa trên nền tảng của việc áp dụng kỹ thuật quản lý rủi ro, đã mang lại những thành công nhất định cho công tác quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu của ngành Hải quan.

### 2.2.2. Các hình thức vi phạm chính

Trong những năm gần đây, có thể thấy phương thức, thủ đoạn vi phạm đang thay đổi theo hướng lợi dụng những bất cập trong quy trình thủ tục hải quan mới, lợi dụng sự thay đổi của chính sách mặt hàng, chính sách ưu đãi đầu tư, ưu đãi tại các khu kinh tế cửa khẩu... Trong đó nổi cộm là những hình thức vi phạm sau: Vi phạm về kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan; Vi phạm về thuế;

**Bảng 2.3. Các doanh nghiệp nhiều lần vi phạm năm 2009**

Doanh nghiệp	Số lần vi phạm
Công ty trách nhiệm hữu hạn công nghiệp AALBORG	10
Công ty cổ phần vận tải biển quốc tế Bình Minh	13
Tổng công ty công nghiệp tàu thủy Bạch Đằng	15
Công ty Hồng Hà	16
Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam	16
Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên TCT CNTT Nam Triệu	36
Công ty cổ phần giấy An Hòa	36
Công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên đóng tàu Phà Rừng	37
Công ty Xuất nhập khẩu Vinashin	43

*Nguồn: Tổng cục Hải quan.*

## 2.3. Thực trạng xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan

### 2.3.1. Những kết quả đạt được

Thứ nhất, Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 97, Nghị định 18 đã tạo khung pháp lý đầy đủ, tạo điều kiện cho công tác xử phạt vi phạm hành chính về hải quan được thực hiện thống nhất trong phạm vi toàn quốc.

*Thứ hai*, công tác xử phạt vi phạm hành chính về hải quan theo quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 97, Nghị định 18 được thực hiện tương đối tốt, bảo đảm sự thống nhất trong toàn ngành, hoạt động ngày càng có nề nếp.

*Thứ ba*, việc tổ chức thực hiện quyết định xử phạt, giải quyết khiếu nại quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn được thực hiện theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục Pháp lệnh, Luật Khiếu nại, tố cáo và các văn bản liên quan, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị xử phạt, khiếu nại.

### **2.3.2. Những tồn tại, vướng mắc trong công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan**

*Tồn tại, vướng mắc từ việc thực hiện Pháp lệnh trong lĩnh vực hải quan:*

- Quy định về thẩm quyền xử phạt của cơ quan hải quan chưa hợp lý;
- Quy định về thủ tục xử lý, giải quyết vụ việc tại Pháp lệnh còn phức tạp, nhiều loại thủ tục;
- Việc xử lý hàng tịch thu phải qua nhiều khâu do nhiều cơ quan thực hiện: Hải quan, Tài chính, các cơ quan có liên, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá....
- Quy định các biện pháp cưỡng chế như Pháp lệnh gây khó khăn trong việc áp dụng đối với đối tượng vi phạm là thuyền viên hoặc cư dân biên giới, không cư trú ở nơi đăng ký hộ khẩu, không có địa chỉ cụ thể hoặc khi bị xử phạt đã chuyển nơi làm việc nên không liên lạc được. Do vậy, cơ quan hải quan có ra quyết định xử phạt nhưng không tổ chức thực hiện được các quyết định này.

*Tồn tại, vướng mắc trong việc thực hiện Nghị định 97 và Nghị định 18:*

- Nghị định 97 và Nghị định 18 chưa quy định hành vi và chế tài xử phạt đối với vi phạm liên quan đến trường hợp bán hàng là nguyên liệu nhập sản xuất xuất khẩu thuộc diện quản lý bằng hạn ngạch; trường hợp khai sai đối tượng chịu thuế, khai sai loại hình linh kiện (đồng bộ và không đồng bộ), phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh (không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, đi không đúng tuyến đường, cửa khẩu), hàng hóa đưa vào đưa ra khu kinh tế cửa khẩu, hành vi vi phạm xảy ra trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan điện tử...;
- Một số định danh hành vi vi phạm trong Nghị định chưa thật phù hợp với bản chất và chưa phù hợp về mức phạt tiền, hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả;
- Trong Nghị định 18, các mức phạt tiền đều được nâng lên so với Nghị định 97;

- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan liên quan khác trong công tác xây dựng và ban hành văn bản pháp luật liên quan.

- Những vấn đề tồn tại về năng lực và đạo đức của đội ngũ cán bộ thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính: Lực lượng làm công tác xử lý vi phạm hành chính tham mưu cho các cấp có thẩm quyền ra quyết định xử phạt không được làm chuyên trách, chỉ là cán bộ kiêm nhiệm và luôn luôn bị luân chuyển. Bên cạnh vấn đề năng lực, trình độ của cán bộ, một số cán bộ Hải quan trong quá trình thực hiện công tác xử phạt đã có thái độ, hành vi tiêu cực gây phiền hà, sách nhiễu cho doanh nghiệp.

*Tồn tại, vướng mắc trong việc thực hiện Thông tư 193/2009/TT-BTC:*

- Quy định về cưỡng chế thi hành quyết định hành chính chưa thật đầy đủ như: thiếu quy định về việc định giá lại tài sản kê biên; thiếu quy định về trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản do đối tượng thứ 3 đang nắm giữ...;
- Thông tư chưa hướng dẫn cụ thể cho trường hợp hàng hóa xuất nhập khẩu phải có giấy phép, doanh nghiệp xuất trình được giấy phép nhưng số lượng thực tế nhiều hơn số lượng trên giấy phép thì xử lý về hành vi nhập khẩu hàng không có giấy phép hay hành vi sai nội dung giấy phép?
- Về mẫu ấn chỉ: còn thiếu mẫu Quyết định tiêu hủy tang vật vi phạm; một số mẫu cần sửa đổi để phù hợp hơn như: mẫu Biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt...;

## **Chương 3**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN**

#### **3.1. Hoàn thiện pháp luật xử phạt vi phạm hành chính về hải quan**

##### **3.1.1. Thể chế hóa các chủ trương chính sách của Đảng, phù hợp Hiến pháp và pháp luật**

Hiến pháp quy định các thành phần kinh tế đều được tự do sản xuất, kinh doanh, đồng thời, cũng quy định các hành vi vi phạm pháp luật đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Pháp luật hải quan Việt Nam đã từng bước hình thành, phát triển (từ Điều lệ hải quan năm 1960, Pháp lệnh Hải quan năm 1990 đến Luật hải quan năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan năm 2005), quán triệt các chủ

trương, chính sách của Đảng, định hướng của Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, pháp luật hải quan với những hình thức văn bản luật và dưới luật hàm chứa những nguyên tắc, chế định, quy định, điều chỉnh các quan hệ phát sinh khi thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hải quan đối với hàng hóa được xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo đường lối đổi mới, tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại.

### **3.1.2. Đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, hiện đại hóa hải quan**

Hiện đại hóa hải quan là một tất yếu của sự phát triển, là nhu cầu tự thân của ngành hải quan cũng như đòi hỏi khách quan của quá trình mở cửa, hội nhập nền kinh tế Việt Nam với thế giới và khu vực. Xuất phát từ nguyên tắc xây dựng hệ thống pháp luật về hải quan đảm bảo: tính minh bạch, rõ ràng; tính ổn định; tính dự báo; tính linh hoạt; luôn cập nhật các chuẩn mực và thông lệ quốc tế tiên tiến nhất thì các quy định theo các hiệp ước quốc tế, các cam kết quốc tế phải được chi tiết hóa thành các điều trong Luật hải quan, các điều khoản luật phải được xây dựng ở mức độ chi tiết nhất có thể để tránh phải ban hành quá nhiều văn bản hướng dẫn. Đồng thời với việc bổ sung các nội dung về quản lý hải quan hiện đại, thủ tục hải quan điện tử thì các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan cũng phải xây dựng theo hướng hiện đại hóa, đưa được các quy định sửa đổi, bổ sung của Luật vào các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

### **3.1.3. Phù hợp điều ước quốc tế liên quan đến lĩnh vực hải quan mà Việt Nam ký kết, gia nhập**

Luật Hải quan được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2005) là thành tựu quan trọng trong công tác lập pháp, là cơ sở pháp lý để khẳng định những quan hệ pháp luật hải quan theo hướng hội nhập kinh tế quốc tế, tạo điều kiện tối đa cho hoạt động xuất nhập khẩu đã được định hình, đánh dấu sự chấm dứt thời kỳ nhà nước điều chỉnh các hoạt động hải quan bằng các quy định dưới luật, mang tính chấp vá, hiệu lực và hiệu quả pháp lý không cao. Luật hải quan ra đời cũng cho thấy sự khẳng định rõ ràng Nhà nước Việt Nam mong muốn thực hiện một chính sách hải quan nhất quán, công khai, mang tính ổn định lâu dài.

Tuy nhiên, Luật hải quan nói chung và các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan nói riêng cũng đã bộc lộ những điểm bất cập trước những yêu cầu và tình hình mới của nền kinh tế đất nước Do đó, đòi hỏi phải có những quy định thích hợp hơn, phải tiếp tục sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam nói chung và pháp luật hải quan, đặc

biệt là các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan nhằm một mặt tạo tính tương thích với những quy định của WTO, rồi các hiệp định, công ước mà Việt Nam đã tham gia. Mặt khác tạo cơ sở pháp lý phù hợp để phát triển thương mại, cả nội thương và ngoại thương, bảo đảm hàng hóa lưu thông thông suốt trong thị trường nội địa và giao lưu buôn bán với nước ngoài.

### **3.1.4. Khắc phục những tồn tại thiếu sót đối với các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

Vấn đề thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, đánh giá hiệu quả, tính khả thi của các quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính để tiến hành sửa đổi, bổ sung những quy định, những văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính lạc hậu, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc thiếu tính khả thi, ban hành mới những văn bản quy định những vấn đề còn thiếu luôn được đặt ra.

- Các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan phải đủ mạnh và nghiêm khắc để bảo vệ, phòng ngừa; hạn chế sự vi phạm các quy định pháp luật Hải quan.

- Các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan phải kế thừa, giữ vững thành tựu lập pháp về hành vi, nguyên tắc, thủ tục xử lý vi phạm hành chính nói chung.

- Pháp luật xử lý vi phạm hành chính về Hải quan phải thường xuyên được hoàn thiện một cách linh hoạt, kịp thời và đồng bộ nhằm đáp ứng tính đa dạng của các loại hình kinh doanh xuất nhập khẩu, đáp ứng được các nguyên tắc tự do thương mại và bảo đảm sự bình đẳng của các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia xuất nhập khẩu; đồng thời, phải được xây dựng theo định hướng "mở" để tiếp tục hoàn thiện và phát triển.

- Tính thống nhất, minh bạch, đơn giản, cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện và áp dụng phải được thể hiện trong pháp luật xử lý vi phạm hành chính về Hải quan.

## **3.2. Một số giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan ở nước ta hiện nay**

### **3.2.1. Hoàn thiện pháp luật**

- **Hoàn thiện pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính:** Các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan bao gồm hệ thống các quy phạm có nguồn gốc từ nhiều văn bản quy phạm pháp luật do nhiều cấp có thẩm quyền ban hành. Nên cần có sự thống nhất nhằm đáp ứng yêu cầu của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc áp dụng đều có thể gây

ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích vật chất, tinh thần của cá nhân, tổ chức. Vì vậy, việc quy định một cách thống nhất và rõ ràng trong một đạo luật có tính pháp lý cao là một đòi hỏi tất yếu.

Khi nghiên cứu quy định về xử lý vi phạm hành chính của hải quan một số nước chúng ta có thể thấy rằng: các hành vi vi phạm hành chính về hải quan, hình thức xử phạt, các biện pháp chế tài hành chính khác áp dụng với vi phạm hành chính về hải quan đều được quy định dưới dạng văn bản luật. Hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, các biện pháp hành chính khác đều được luật quy định rất cụ thể, tỉ mỉ. Do đó:

- Pháp luật xử lý vi phạm hành chính cần được quy định bằng luật do Quốc hội ban hành;

- Tư pháp hóa vi phạm hành chính;

- Nên có sự nghiên cứu thống nhất về mặt lý luận cũng như về thực tiễn trong việc xác định khái niệm vi phạm hành chính và tội hình sự.

- Đối với những loại hành vi được xác định là vi phạm hành chính và bị xử phạt hành chính nếu cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi đó thì nên có một trình tự thủ tục xử lý gắn với hoạt động của tòa án.

Xây dựng và hoàn thiện pháp luật hải quan nói chung, cũng như pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan nói riêng là một nhu cầu tất yếu, khách quan. Từ nhu cầu của quá trình hội nhập, hợp tác quốc tế cũng như từ chính yêu cầu nội tại của hệ thống pháp luật Việt Nam. Việc xây dựng hoàn thiện pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan phải được thực hiện trên cơ sở học tập, tiếp thu kinh nghiệm của pháp luật của pháp luật trước đó và pháp luật hải quan của các nước trên toàn thế giới.

- **Hoàn thiện cơ sở pháp lý quy định về vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan:** Thống nhất hóa cách quy định hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan: Các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định 97/2007/NĐ-CP và Nghị định 18/2009/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 97 quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan được kết cấu theo nguyên tắc: vừa phân loại hành vi vi phạm theo quy trình thủ tục hải quan, vừa phân loại hành vi vi phạm theo một số loại hình xuất nhập khẩu đặc biệt để có khung phạt phù hợp. Cách kết cấu, bố trí này đã làm phát sinh mâu thuẫn ngay tại các quy định về hành vi vi phạm. Đề nghị sửa đổi bố cục Nghị định xử phạt theo hướng chỉ phân loại hành vi vi phạm theo quy trình thủ tục hải quan (khai, thuế hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan). Bố cục theo hướng này sẽ có minh

bạch hơn về hành vi vi phạm, nhưng cũng có nhược điểm là khó phân loại một số hành vi vi phạm chỉ xảy ra đối với những loại hình xuất khẩu, nhập khẩu đặc thù như cửa hàng miễn thuế, kho ngoại quan, kho bảo thuế, cảng trung chuyển.

**Bổ sung thêm hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan:** Trong bối cảnh Việt Nam đã gia nhập Tổ chức thương mại thế giới, với một loạt các Luật liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến lĩnh vực hải quan đã được sửa đổi, bổ sung, cụ thể là: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hải quan; Luật Quản lý thuế; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu... trong các quy định sửa đổi của các luật liên quan này đã kéo theo rất nhiều hành vi hiện nay đang được quy định tại pháp luật xử phạt vi phạm hành chính về hải quan đã trở nên bất cập, thể hiện ở các khía cạnh: có hành vi vi phạm đã trở nên lạc hậu, có nhiều hành vi phát sinh mới nhưng chưa có chế tài xử phạt, có những hành vi vi phạm có thể chuyển sang lĩnh vực quản lý khác...

**Lược bỏ một số hành vi không còn phù hợp:** Thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan, hiện nay ngành Hải quan đã được Chính phủ, Bộ Tài chính cho phép áp dụng thực hiện thí điểm thủ tục hải quan điện tử. Và đã phát sinh những vấn đề liên quan đến quá trình thực hiện, ví dụ có thể có sự khai báo sai trên máy nhưng người khai vẫn có thể điều chỉnh lại và truyền vào hệ thống của cơ quan hải quan. Nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính thì hành vi vi phạm do cố ý hay vô ý đều bị xử phạt. Trong lĩnh vực hải quan, các quy định về quản lý hải quan tương đối nhiều và đa dạng, phụ thuộc vào từng loại hình cụ thể. Nếu không có hệ thống chế tài xử phạt phù hợp thì khó bảo đảm việc tuân thủ các quy định này một cách triệt để. Nhưng nếu quy định việc xử phạt đối với mỗi lỗi vi phạm thì không tránh khỏi bức xúc cho doanh nghiệp, hải quan thì phải thực hiện các thủ tục để xử phạt. Nếu thực hiện bằng quản lý hải quan điện tử thì hệ thống cảnh báo sẽ giúp cơ quan hải quan quản lý bằng biện pháp khác không cần phải xử phạt. Ngoài ra, còn có một số hành vi vi phạm đã được quy định trong các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành khác cũng cần được lược bỏ trong Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Vì vậy, đối với lỗi nghiêm trọng thì mới nên quy định xử phạt, còn những lỗi nhỏ, chủ yếu về thủ tục, hậu quả đã khắc phục được thì không cần quy định xử phạt. Cụ thể có những hành vi không cần thiết phải quy định trong pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan như:

- Làm thủ tục hải quan không đúng thời hạn quy định.

- Nộp hồ sơ xét miễn, giảm, hoàn thuế quá thời hạn quy định.
- Không dùng phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh đúng địa điểm quy định để làm thủ tục hải quan.
- kê khai không đầy đủ các tiêu chí trong hồ sơ hải quan nhưng không làm thay đổi số thuế phải nộp.
- Khai sai với thực tế hàng hóa khi đưa hàng hóa từ nước ngoài vào khu thương mại tự do hoặc từ khu thương mại tự do ra nước ngoài; hàng hóa quá cảnh.
- Không làm việc hoặc cử người có thẩm quyền làm việc với người kiểm tra.
- Không tạo điều kiện để người kiểm tra thi hành nhiệm vụ.
- Từ chối, trì hoãn, cản trở hoạt động kiểm tra.
- Không giải trình hoặc giải trình không chính xác, đầy đủ, kịp thời những nội dung liên quan đến quản lý hải quan theo yêu cầu của cơ quan hải quan.
- Không chấp hành đúng chế độ báo cáo lượng hàng hóa tồn đọng tại cửa hàng miễn thuế, kho ngoại quan, kho bảo thuế, cảng trung chuyển theo quy định.
- Không bố trí người, phương tiện phục vụ việc kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải khi cơ quan hải quan yêu cầu.
- Lên, xuống phương tiện vận tải chờ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đang chịu sự kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan khi không được sự đồng ý của công chức hải quan đang thực hiện nhiệm vụ.
- Tự ý cạy mạn tàu, thuyền chờ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đang làm thủ tục hải quan.
- Không chấp hành hiệu lệnh của công chức hải quan theo quy định khi di chuyển phương tiện vận tải trong địa bàn hoạt động hải quan.

*Tăng mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực hải quan:* Trong quá trình thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan, do điều kiện kinh tế xã hội phát triển, một số hành vi vi phạm có mức phạt tiền thấp đã không còn phát huy tác dụng răn đe, ngăn ngừa vi phạm hành chính. Nhiều doanh nghiệp chấp nhận xử phạt để vi phạm hành chính. Vì vậy, đề nghị tăng mức phạt để tăng cường tính giáo dục, răn đe đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan. Đồng thời, cũng tăng thêm thẩm quyền xử phạt của hải quan.

### **3.2.2. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan**

- Đưa ra các văn bản hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Tuân thủ trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan; Một trong những vấn đề quan trọng của pháp luật xử phạt vi phạm;
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hải quan về áp dụng các quy định của pháp luật đối với công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;
- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

### **3.2.3. Bồi dưỡng ý thức pháp luật**

- Đổi mới nhận thức, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức hải quan trong xử phạt vi phạm hành chính. Đây là một trong những việc làm có ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm nâng cao một bước hiệu lực, hiệu quả của pháp luật trong lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính ở nước ta hiện nay;
  - Nâng cao trách nhiệm của cá nhân, tổ chức với việc thực hiện pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan; Tăng cường sự tuân thủ và hợp tác giữa ngành Hải quan và cộng đồng doanh nghiệp;
- Ngoài ra, cần xử lý nghiêm minh, kịp thời, triệt để mọi hành vi vi phạm hành chính, nhất là trong lĩnh vực hải quan.

### **3.2.4. Một số giải pháp khác**

- + Giải quyết tốt mối quan hệ phối kết hợp giữa ngành Hải quan với các cơ quan khác của nhà nước có thẩm quyền ở Trung ương cũng như ở địa phương. Tăng cường sự kiểm tra giám sát của các cấp ủy Đảng, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài ngành. Mặc dù hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đã quy định rõ mối quan hệ phối, kết hợp của các đơn vị có thẩm quyền trong việc giải quyết các vi phạm pháp luật về Hải quan, tuy nhiên thực tế đã chứng minh là chỉ những đơn vị Hải quan nào quan tâm, giải quyết tốt mối quan hệ với các cơ quan, đoàn thể khác thì hoạt động quản lý Hải quan nói chung, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan nói riêng mới đạt hiệu quả cao.
- + Đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa ngành Hải quan nhằm tiến dần đến trình độ Hải quan của các nước tiên tiến và thực hiện triệt để chủ trương cải cách hành chính và đơn giản hóa thủ tục hành chính của Đảng và Nhà nước.

## KẾT LUẬN

Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta tiếp tục khẳng định chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mục đích của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội ở nước ta là phát triển lực lượng sản xuất, phát triển kinh tế để xây dựng chủ nghĩa xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân.

Chủ trương chủ động hội nhập kinh tế nước ta với nền kinh tế thế giới mà cụ thể là nước ta đã gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào cuối năm 2006, đã đặt ra nhiều thách thức mới cả về chính trị, kinh tế, trật tự an toàn xã hội, đó là: giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, hạn chế khuyết tật của kinh tế thị trường, tạo thuận lợi cho thương mại, đầu tư, du lịch quốc tế, chống khủng bố quốc tế, buôn lậu và gian lận thương mại liên kết toàn cầu, tội phạm xuyên quốc gia, buôn bán ma túy, hàng cấm, vũ khí...

Đề ứng phó với những thách thức hiện nay, đòi hỏi khách quan ra là phải hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, pháp luật về kinh tế, hải quan để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Trong đó, một trong những vấn đề ưu tiên hàng đầu hiện nay là phải sửa đổi, bổ sung pháp luật hải quan và gắn liền với nó là pháp luật xử lý những hành vi vi phạm pháp luật hải quan, đảm bảo cho các quy định của pháp luật hải quan được tuân thủ nghiêm chỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hải quan trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.

Hơn 20 năm qua, kể từ khi mở cửa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, pháp luật hải quan nói chung, pháp luật xử lý vi phạm hành chính nói riêng đã có nhiều đổi mới, phát triển tiến bộ có tính bước ngoặt rõ rệt. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật hải quan, pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan đã bộc lộ không ít những yếu điểm, hạn chế, cần phải có những định hướng, giải pháp hữu hiệu để hoàn thiện. Đối với pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan, cần phải đảm bảo các mục tiêu và tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

*Về các mục tiêu:*

- Pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan phải thể chế hóa các chủ trương chính sách của Đảng, phù hợp Hiến pháp và pháp luật.
- Pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan phải đủ mạnh và nghiêm khắc để bảo vệ, phòng ngừa, hạn chế vi phạm các quy định pháp luật hải quan.
- Pháp luật xử lý vi phạm hành chính phải tiếp tục kế thừa, giữ vững các thành tựu lập pháp về hành vi, nguyên tắc, thủ tục xử lý vi phạm hành chính nói

chung, cũng như quy định xử phạt vi phạm hành chính về hải quan đã được thời gian qua kiểm nghiệm là đúng đắn, chính xác, phù hợp thực tiễn, có hiệu lực, hiệu quả và tính ổn định cao.

- Pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan phải thường xuyên được hoàn thiện một cách linh hoạt, kịp thời và đồng bộ nhằm đáp ứng tính đa dạng của các loại hình kinh doanh xuất nhập khẩu, đáp ứng được các nguyên tắc tự do thương mại và bảo đảm sự bình đẳng của các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia xuất nhập khẩu; đồng thời, phải được xây dựng theo định hướng "mở" để tiếp tục hoàn thiện và phát triển.

- Pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan phải bảo đảm được tính thống nhất, minh bạch, đơn giản, cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện và áp dụng.

- Pháp luật xử lý vi phạm hành chính về hải quan phải phù hợp với các chuẩn mực của các điều ước quốc tế liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan mà Việt Nam ký kết, gia nhập.

*Về các giải pháp:*

- Hoàn thiện hình thức văn bản
- Hoàn thiện cơ sở vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan
- Quy định rõ về trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Một số công việc thuộc về nội bộ ngành Hải quan phải tự nâng cao năng lực trong hoạt động xử lý vi phạm hành chính về hải quan để đáp ứng điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, cụ thể:

*Một là*, phải nâng cao trình độ, nhận thức của người làm công tác quản lý, người đứng đầu các đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

*Hai là*, cần tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ văn bản pháp quy, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, ổn định lâu dài về xử lý vi phạm hành chính.

*Ba là*, cần tăng cường công tác kiểm tra trực tiếp việc thực hiện pháp luật tại các địa phương, đi sâu kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính.

*Bốn là*, cần tăng cường việc hướng dẫn, bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý có trình độ chuyên môn sâu, công tác ổn định. Và cần có sự quan tâm hơn nữa về chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức nói chung, người làm công tác xử lý nói riêng, đặc biệt là những người có nhiều thành tích xuất sắc.

*Năm là*: Giải quyết tốt mối quan hệ phối kết hợp giữa ngành Hải quan với các cơ quan khác của Nhà nước có thẩm quyền ở Trung ương, cũng như ở địa phương.